

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN KAFI**
KAFI SECURITIES CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No. 2592.26

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 09 năm 2026
Ho Chi Minh City, September 16th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1.0 Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI
Name of organization: KAFI SECURITIES CORPORATION

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code: KAI / 049*
- Địa chỉ/Address: Phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/Room 1403, floor 14, Sailing Tower, 111A Pasteur, Sai Gon ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại liên hệ/Tel: (028) 71029898 Fax: (028) 39991198

2.0 Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("**Công ty**") công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD ngày 15/09/2026 về việc phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (đợt 2).

*Kafi Securities Corporation (the "**Company**") discloses the Board of Directors' Resolutions no. 9846.2026.BOD date September 15th, 2026, on the approval of the 2026 Covered Warrant Offering (Tranche 2).*

3.0 Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/09/2026 tại đường dẫn <https://www.kafi.vn>.

This information was published on The company's website on September 16th, 2026, as in the link <https://www.kafi.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD/Resolution of the Board of Directors No. 9846.2026.BOD

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI

KAFI SECURITIES CORPORATION

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

TRƯỞNG BỘ PHẬN PHÁP CHẾ

LEGAL MANAGER



PHAN THỊ HỒNG THẨM

Số: 9846.2026.BOD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 09 năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI;

Căn cứ Đề xuất số 2539.26 ngày 07/09/2026 của Tổng giám đốc;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD ngày 15/09/2026.

QUYẾT NGHỊ

- 1.0 Thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2) theo chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm.
- 2.0 Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng quyền tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 3.0 Giao Tổng giám đốc thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến hoạt động chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2), bao gồm nhưng không giới hạn ở các việc sau:
 - Quyết định triển khai thực hiện chào bán chứng quyền có bảo đảm và quy định chi tiết việc chào bán chứng quyền có bảo đảm;
 - Quyết định giá trị tài sản bảo đảm; việc lựa chọn, ký hợp đồng, tài liệu với ngân hàng lưu ký để triển khai việc tiếp nhận, ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán và thực hiện các công việc khác theo quy định pháp luật.
- 4.0 Phân công một trong số những Người đại diện theo pháp luật (phù hợp với phạm vi đại diện được quy định tại Điều lệ của Công ty) quyết định, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ, hợp đồng, mẫu biểu và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật, quy định của cơ quan, tổ chức quản lý để đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền có bảo đảm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 5.0 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 6.0 Người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc và các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các TV HĐQT, KSV;
- Lưu: TK HĐQT.

PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM NĂM 2026 – ĐỢT 2 (đính kèm Đề xuất số 2539.26 ngày 07/09/2026)

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
1	Chứng quyền HPG/KAFI/6M/2601	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.300, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 33.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
2	Chứng quyền MBB/KAFI/6M/2603	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.100, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 31.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
3	Chứng quyền VPB/KAFI/6M/2603	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.000, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 20.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
4	Chứng quyền VRE/KAFI/6M/2603	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.200, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 22.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền



P. 64

CÔNG CỐ

CHỨNG K.

ĐÓN - T

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
5	Chứng quyền TCB/KAFI/6M/2603	TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.400, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 24.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
6	Chứng quyền SHB/KAFI/6M/2601	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 1.800, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 18.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

C.T.C

GTY

PHÂN

KHOẢN

AFI

P HỒ C

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
7	Chứng quyền SHB/KAFI/6M/2602	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 1.600, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 16.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
8	Chứng quyền ACB/KAFI/6M/2601	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.300, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 33.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

HỘI MINUS

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
9	Chứng quyền MWG/KAFI/6M/2603	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	8:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.800, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 28.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
10	Chứng quyền MSN/KAFI/6M/2603	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	6:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.500, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 35.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền



STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
11	Chứng quyền FPT/KAFL/6M/2 603	FPT	Công ty Cổ phần FPT	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	8:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.700, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 27.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền



Translation

No. 9846.2026.BOD

Ho Chi Minh City, September 15th, 2026

KAT SECURITIES CORPORATION

RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Re: Approval of the 2026 Covered Warrant Offering (Tranche 2)

THE BOARD OF DIRECTORS

Pursuant to the Company's Charter;

Pursuant to Proposal No. 2539.26 dated September 7th, 2026 submitted by the Chief Executive Officer;

Pursuant to the Vote Counting Minutes of the Board of Directors No. 9846.2026.BOD dated September 15th, 2026.

RESOLVES

- 1.0 Approve the 2026 covered warrant offering (Tranche 2), as detailed in Appendix 01 attached hereto.
- 2.0 Approve the registration and depository of the covered warrants with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and their listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange.
- 3.0 Authorize the Chief Executive Officer to carry out all procedures relating to the 2026 covered warrant offering (Tranche 2), including but not limited to:
 - Decide on the implementation of the covered warrant offering and specify the details of the offering;
 - Determine the value of assets securing payment; select the depository bank; enter into contracts and documents with such bank for receipt and escrow of the assets securing payment; and perform other tasks in accordance with applicable laws.
- 4.0 Authorize any one of the Company's Legal Representatives, within the scope of authority under the Company's Charter, to decide on and approve all documents, dossiers, contracts and forms, and to carry out all acts and procedures required by applicable laws and competent authorities or organizations for registration of the covered warrant offering with the State Securities Commission, registration and depository with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange.
- 5.0 This Resolution shall take effect from the date of signing.
- 6.0 The Legal Representatives, the Chief Executive Officer and the relevant individuals and departments shall be responsible for implementing this Resolution.

FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

(Signed and sealed)

NGUYEN VIET CUONG

Recipients:

As stated in Article 6.0;

Members of the Board of Directors and Supervisors;

Archive: BOD records.

APPENDIX 01: 2026 COVERED WARRANT OFFERING – TRANCHE 2 (attached to Proposal No. 2539.26 dated September 7th, 2026)

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
1	Covered warrant HPG/KAFI/ 6M/2601	HPG	Hoa Phat Group Joint Stock Company	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	2:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 3,300; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 33,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants
2	Covered warrant MBB/KAFI/ 6M/2603	MBB	Military Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	2:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 3,100; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 31,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
3	Covered warrant VPB/KAFI/ 6M/2603	VPB	Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	4:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 2,000; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 20,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants
4	Covered warrant VRE/KAFI/ 6M/2603	VRE	Vincom Retail Joint Stock Company	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	4:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 2,200; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 22,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants

Translation

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
5	Covered warrant TCB/KAFI/ 6M/2603	TCB	Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	4:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 2,400; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 24,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants
6	Covered warrant SHB/KAFI/ 6M/2601	SHB	Saigon - Hanoi Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	2:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 1,800; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 18,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants



 C. T. C.

 NG TY

 PHÂN

 KHOÁN

 KAFI

 P HỒ CHÍ MINH

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
7	Covered warrant SHB/KAFI/6M/2602	SHB	Saigon - Hanoi Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	2:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 1,600; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 16,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants
8	Covered warrant ACB/KAFI/6M/2601	ACB	Asia Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	2:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 3,300; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 33,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants

Translation

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
9	Covered warrant MWG/KAFI/6M/2603	MWG	Mobile World Investment Corporation	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	8:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 2,800; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 28,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants
10	Covered warrant MSN/KAFI/6M/2603	MSN	Masan Group Corporation	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	6:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 3,500; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 35,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants

No.	Warrant name	Underlying security name (ticker)	Issuer of underlying securities	Warrant type	Warrant style	Method of warrant exercise	Warrant term	Expected offering date	Expected last trading date	Expected maturity date	Conversion ratio	Expected exercise price	Expected offering price (VND/ warrant)	Expected offering quantity	Expected total offering value (VND)	Expected value of collateral for payment	Expected listing date
11	Covered warrant FPT/KAFI/6M/2603	FPT	FPT Corporation	Call Warrant	Warrant under which the warrant holder may exercise the warrant only on the maturity date	Warrant settled in cash	06 months	Within 07 working days from the date on which the State Securities Commission grants the Certificate of Registration for Offering of Covered Warrants. The specific offering date will be announced in the Issuance Notice.	02 trading days prior to the maturity date	06 months from the offering date	8:1	Within +/- 20% of the closing price of the underlying security on the trading day immediately preceding the date of the issuance announcement; the specific price will be announced in the Issuance Notice.	From VND 1,000 to VND 2,700; the specific price will be announced in the Issuance Notice	10,000,000 warrants	From VND 10,000,000,000 to VND 27,000,000,000	At least 50% of the value of covered warrants permitted to be offered	Within 02 working days from the date on which the Stock Exchange issues the decision approving the listing of the covered warrants